

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****Phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn  
đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn (Tờ trình số 430/TTr-UB ngày 08 tháng 11 năm 2004),

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:**I. Mục tiêu quy hoạch**

1. Bảo đảm sự chỉ đạo phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng để đáp ứng kịp thời yêu cầu tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.
2. Dự kiến một số tình huống cơ bản, trên cơ sở đó xác định cơ quan chỉ huy, lực lượng tham gia ứng phó và nhu cầu về chủng loại trang thiết bị phục vụ tìm kiếm cứu nạn.
3. Định hướng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các đơn vị chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn; mua sắm trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực phục vụ tìm kiếm cứu nạn.

05697836

## II. Quan điểm quy hoạch

1. Xác định cơ quan chuyên trách ở Trung ương và củng cố, kiện toàn cơ quan chỉ đạo tìm kiếm cứu nạn các cấp để chỉ đạo, điều hành có hiệu quả lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, làm giảm thấp nhất thiệt hại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng bước hội nhập quốc tế về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

2. Từng bước bổ sung cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị để nâng cao năng lực tìm kiếm cứu nạn cho các đơn vị chuyên trách.

3. Huy động mọi nguồn lực của xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào công tác tìm kiếm cứu nạn; phát triển mô hình dịch vụ công, từng bước xã hội hóa ở một số khâu, một số lực lượng tìm kiếm cứu nạn.

4. Kết hợp chặt chẽ giữa quá trình thực hiện quy hoạch tìm kiếm cứu nạn với phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu về quốc phòng - an ninh.

## III. Một số tình huống cơ bản; xác định cơ quan chỉ huy, lực lượng, trang thiết bị ứng phó.

1. Bão, áp thấp gây lũ, lụt lớn; sóng thần; lũ quét ở vùng rừng núi.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn, máy bay vận tải loại nhỏ; các loại tàu, xuồng, xe lội nước; nhà bạt cứu sinh các loại, phao áo cứu sinh, phao cứu sinh các loại.

2. Thảm họa cháy rừng.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ban Chỉ đạo phòng chống cháy rừng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn, máy bay vận tải loại nhỏ, xe chữa cháy, máy bơm nước, máy gạt, máy xúc.

3. Thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: công an, quân đội, dân quân tự vệ, các lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: xe cứu hỏa, xe thang, xe hút khói, ống thoát hiểm, máy bơm nước, các trang thiết bị chuyên dụng.

4. Thảm họa động đất, tai nạn gây sập đổ nhà cao tầng, hầm lò khai thác khoáng sản.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công nghiệp, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn, tàu chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn, cầu phao, máy xúc, máy gạt, xe cẩu, xe nâng, kích, xe đầu kéo, trang bị khoan cắt bê tông; tàu thuyền; nhà bạt cứu sinh các loại.

5. Sự cố tràn dầu.

- Cơ quan chỉ huy, lực lượng tham gia ứng cứu: thực hiện theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Phương tiện: tàu đa năng ứng phó sự cố tràn dầu; phao quây dầu trên biển, trên sông, chất phân tán, máy bơm hút và các trang thiết bị chuyên dụng.

6. Sự cố rò rỉ, tán phát hóa chất độc hại.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công nghiệp, Quốc phòng và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: các lực lượng chuyên ngành của các Bộ: Công nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Quốc phòng và các đơn vị liên quan;

- Phương tiện: xe máy đặc chủng; quần áo, mũ phòng hóa; các trang thiết bị chuyên dụng.

#### 7. Tai nạn máy bay xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Giao thông vận tải, Quốc phòng;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải và lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn; các trang thiết bị xe máy chuyên dụng và thiết bị y tế cấp cứu.

#### 8. Tai nạn tàu, thuyền trên biển.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Giao thông vận tải, Thủy sản, Quốc phòng;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: các lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các Bộ: Giao thông vận tải, Thủy sản, Quốc phòng và lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn; tàu chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn; xuồng, ca nô chuyên dụng; nhà bạt cứu sinh các loại, phao áo cứu sinh, phao cứu sinh các loại.

#### 9. Sự cố vỡ đê, hồ, đập.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công nghiệp;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn, máy bay vận tải, xe ô tô vận tải, máy xúc, máy đào, xe công trình, nhà bạt cứu sinh các loại, phao áo cứu sinh, phao cứu sinh các loại.

10. Sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu khí.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Tổng công ty Dầu khí Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xảy ra sự cố;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: các đơn vị dầu khí, quân đội, công an và các lực lượng trên địa bàn xảy ra sự cố;

- Phương tiện: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn; tàu chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn, tàu đa năng ứng phó sự cố tràn dầu; phao quây dầu trên biển, máy bơm nước, chất phân tán, thiết bị chuyên dụng.

11. Tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông đặc biệt nghiêm trọng.

- Cơ quan chỉ huy:

Trung ương: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và các cơ quan liên quan;

Địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Lực lượng tham gia ứng cứu: quân đội, công an, dân quân tự vệ, các đơn vị của Bộ Giao thông vận tải và lực lượng khác của địa phương;

- Phương tiện: xe cẩu, xe nâng chuyên dụng; máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn; máy hàn; máy cắt sắt, cắt bê tông; xe cứu thương.

#### **IV. Hệ thống cơ quan chỉ đạo và lực lượng tìm kiếm cứu nạn.**

Tổ chức hệ thống cơ quan chỉ đạo và lực lượng tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương như sau:

- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

- Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các Bộ, ngành.

- Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; xã, phường, thị trấn thuộc huyện (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn địa phương).

Để bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, có hiệu quả, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tại các Bộ liên quan và các địa phương thành lập cơ quan chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm để chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, cơ quan này có thể kiêm nhiệm cả công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy rừng...

- Các đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

### 1. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn là cơ quan làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, bao gồm: Chủ tịch là thành viên Chính phủ; Phó Chủ tịch thường trực, một số ủy viên là cấp Thứ trưởng hoặc tương đương thuộc các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công an, Giao thông vận tải, Công nghiệp, Thủy sản, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn có cơ quan thường trực chuyên trách đặt tại Bộ Quốc phòng.

Thủ tướng Chính phủ quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và cơ quan thường trực.

Để bảo đảm sự chỉ đạo kịp thời của Chính phủ và sự phù hợp với Hiệp định ASEAN về quản lý thiên tai và ứng phó khẩn cấp mà Việt Nam đã ký tại Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN lần thứ 38 tại Viêng Chăn, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, phải khẩn trương triển khai việc nghiên cứu, rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, tính chất, phạm vi hoạt động của các Ban, Ủy ban đang làm việc theo chế độ kiêm nhiệm liên quan đến lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn như: phòng chống lụt bão, thiên tai, phòng chống cháy rừng, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông..., trên cơ sở đó xây dựng đề án về cơ cấu tổ chức theo hướng thành lập cơ quan chuyên trách ở Trung ương và một số đơn vị chuyên trách ở các Bộ liên quan để đảm nhiệm các nhiệm vụ nêu trên.

### 2. Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các Bộ, ngành.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn tại một số Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Thủy sản, Công nghiệp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Y tế và Tổng công ty Dầu khí Việt Nam.

Ban Chỉ đạo nêu trên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự chỉ đạo trực tiếp

về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan nêu trên quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn tại Bộ, ngành mình.

### 3. Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn địa phương.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn tại các địa phương.

Ban Chỉ đạo nêu trên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự chỉ đạo về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn của Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn cấp trên và của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn ở địa phương cấp mình.

### 4. Các đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

#### a) KIỆN TOÀN CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SAU ĐÂY:

- Cơ quan thường trực giúp việc của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.
- Các trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn khu vực; các trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải; các trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng không (trên các khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Nam).
- Các trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực: miền Bắc, miền Trung, miền Nam.
- Trung tâm huấn luyện tìm kiếm cứu nạn Hàng không; Trung tâm huấn luyện tìm kiếm cứu nạn Hàng hải.

#### b) NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT THÀNH LẬP CÁC ĐƠN VỊ SAU ĐÂY:

- Các trạm tìm kiếm cứu nạn tại một số huyện đảo xa đất liền: Cô Tô (Quảng Ninh), Bạch Long Vĩ (Hải Phòng), Cồn Cỏ (Quảng Trị), Ly Sơn (Quảng Ngãi), Trường Sa (Khánh Hòa), Phú Quý (Bình Thuận), Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), Thổ Chu, Phú Quốc (Kiên Giang).
- Các đơn vị chuyên trách tìm kiếm cứu nạn thuộc các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải.

Trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát đề xuất về mô hình, cơ cấu tổ chức lực lượng, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị nêu tại mục a, b khoản 4 nêu trên, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

## **V. Định hướng đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn giai đoạn năm 2006 - 2015**

### 1. Nguyên tắc, mục tiêu đầu tư:

a) Xây dựng cơ bản:

Từng bước đầu tư cơ sở vật chất và xây dựng cơ sở hạ tầng cho các đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn nêu tại điểm 4 phần IV Điều 1 Quyết định này (Phụ lục I kèm theo).

b) Mua sắm trang thiết bị:

- Ưu tiên trang bị các loại thiết yếu, thông dụng phục vụ tìm kiếm cứu nạn đáp ứng nhu cầu cứu nạn tại các vùng trọng điểm bão, lũ và các vùng ven biển để đưa vào dự trữ, sẵn sàng cấp phát khi cần gồm: các loại xuồng, ca nô có tốc độ cao; nhà bạt cứu sinh các loại; phao áo cứu sinh; phao cứu sinh các loại và các loại trang thiết bị cần thiết (Phụ lục II kèm theo).

- Từng bước trang bị các loại thiết bị chuyên dụng đặc biệt, như: máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn; tàu tìm kiếm cứu nạn đa năng, chuyên dụng có tốc độ cao, tầm hoạt động xa bờ, chịu được gió bão đến cấp 8; tàu đa năng, chuyên dụng ứng phó sự cố tràn dầu, tầm hoạt động xa bờ; thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu; các trang thiết bị chuyên dụng phục vụ tìm kiếm cứu nạn của các Bộ, ngành (Phụ lục III kèm theo).

Việc mua sắm các loại trang thiết bị nêu trên phải bảo đảm đúng danh mục quy định tại Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này và danh mục quy định chi tiết các chủng loại trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn dự trữ quốc gia phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn dự trữ quốc gia. Khi cần dự trữ loại trang thiết bị thiết yếu, thông dụng phục vụ tìm kiếm cứu nạn ở một số Bộ, ngành và địa phương phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Trường hợp khẩn cấp:

Ngoài việc trưng dụng trang thiết bị của cá nhân, tổ chức theo quy định của Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp. Có thể thuê trang thiết bị cần thiết của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị để đáp ứng kịp thời nhiệm vụ đề ra.

2. Nguồn vốn đầu tư.

a) Nguồn vốn ngân sách:

Hàng năm các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, lập dự toán kinh phí cho lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trước mắt, từ nay đến năm 2010 nguồn vốn đầu tư



chủ yếu được bảo đảm từ ngân sách của Nhà nước và huy động các nguồn vốn khác. Nghiên cứu thực tiễn xã hội hóa một số khâu thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

b) Nguồn vốn từ nước ngoài:

Nguồn tài trợ, viện trợ nhân đạo của các tổ chức, cá nhân; vốn từ quan hệ quốc tế về tìm kiếm cứu nạn.

3. Quản lý, sử dụng trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn.

Xây dựng cơ chế cấp phát, quản lý, sử dụng trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn bao gồm:

- Quy định việc sử dụng hàng dự trữ quốc gia phục vụ tìm kiếm cứu nạn sau khi đã xuất khỏi kho dự trữ quốc gia;

- Quy định việc sử dụng trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn được cấp từ các nguồn khác;

- Quy định biện pháp thu hồi, đưa vào niêm cất bảo quản sau khi kết thúc đợt hoạt động tìm kiếm cứu nạn để tái sử dụng trong thời gian tiếp theo;

- Kiểm tra, thống kê, kiểm kê, báo cáo định kỳ, đột xuất.

## **VI. Định hướng chung giai đoạn năm 2016 - 2020**

Tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn ở từng giai đoạn: năm 2006 - 2010 và giai đoạn năm 2011 - 2015, trên cơ sở đó báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung giai đoạn tiếp theo và chủ trương quy hoạch giai đoạn năm 2016 - 2020, trong đó bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Bổ sung, điều chỉnh tổ chức hệ thống tìm kiếm cứu nạn, bảo đảm sự phù hợp với giai đoạn mới.

2. Bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị đã đầu tư giai đoạn trước, đề xuất hướng đầu tư những năm tiếp theo đến năm 2020.

3. Giải pháp thực hiện và trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan và địa phương liên quan.

## **VII. Các giải pháp thực hiện**

1. Xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp lý đối với lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn,

trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở điều hành, thực thi hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

2. Nghiên cứu để có các giải pháp về huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; có cơ chế thực hiện xã hội hóa một số khâu thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn nhằm huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư vào lĩnh vực này.

3. Phân biệt dịch vụ công, dịch vụ sinh lời trong tìm kiếm cứu nạn để có giải pháp huy động cá nhân, doanh nghiệp tham gia tìm kiếm cứu nạn hoặc để xác định hướng đầu tư sinh lợi nhuận trong lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn (như cứu hộ cho các doanh nghiệp, cứu hộ quốc tế).

4. Phát huy vai trò trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch; tăng cường giáo dục truyền thông cho cộng đồng trong việc phòng, chống thiên tai, tai nạn, sự cố.

5. Đến năm 2010 và năm 2015, sau 5 năm một lần cần cập nhật để có hướng điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm sự phù hợp với nhu cầu của lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch:

1. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định này. Trước mắt, phối hợp với Bộ Nội vụ và cơ quan liên quan xây dựng các văn bản về kiện toàn cơ cấu tổ chức nêu tại khoản 1 và khoản 4 phần IV Điều 1 Quyết định này.

b) Căn cứ Quyết định này, xây dựng kế hoạch hoạt động và quy chế phối hợp, hiệp đồng trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi cả nước, bảo đảm phù hợp với các tình huống tìm kiếm cứu nạn, trình Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn phê duyệt; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc xây dựng kế hoạch hoạt động và quy chế phối hợp, hiệp đồng trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn của Bộ, ngành, địa phương.

c) Hàng năm, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn.

d) Căn cứ Phụ lục II và Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này chủ trì,

phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xây dựng danh mục quy định chi tiết các chủng loại trang thiết bị phục vụ tìm kiếm cứu nạn, đề xuất các dự án mua sắm trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn tại các Bộ, ngành liên quan, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở cho việc sản xuất, mua sắm bảo đảm phù hợp với nhu cầu công tác, không trùng lặp, lãng phí; chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xây dựng quy chế quy định về cơ chế cấp phát, quản lý, sử dụng trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để ban hành cơ chế xã hội hóa hoạt động tìm kiếm cứu nạn quy định tại khoản 2 phần V Điều 1 Quyết định này.

## 2. Bộ Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và cơ quan liên quan xây dựng các văn bản về kiện toàn cơ cấu tổ chức nêu tại khoản 1 và khoản 4 phần IV Điều 1 Quyết định này, trước quý III năm 2006 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan liên quan xây dựng đề án nêu tại khoản 1 phần IV Điều 1 Quyết định này, trước quý IV năm 2006 trình Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trì, phối hợp với các Bộ và cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ Nghị định về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

## 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ danh mục quy định tại các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; danh mục quy định chi tiết các chủng loại trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; khả năng bảo đảm ngân sách nhà nước chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 4. Bộ Tài chính:

Căn cứ danh mục quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này; danh mục quy định chi tiết các chủng loại trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn được phê

duyet chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn dự trữ quốc gia, kinh phí chi thường xuyên thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Thủy sản, Công nghiệp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Y tế và Tổng công ty Dầu khí Việt Nam hàng năm chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn lập các dự án mua sắm trang thiết bị chuyên dụng đặc biệt của từng Bộ, ngành quy định tại Phụ lục III Quyết định này, đồng thời lập các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng có liên quan quy định tại Phụ lục I Quyết định này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn cho ý kiến chỉ đạo trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn của Bộ, ngành mình. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ thực tế khách quan, địa bàn hoạt động để quyết định thành lập các Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn kiêm nhiệm của các đơn vị thuộc quyền.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn; quy chế phối hợp, hiệp đồng trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn tại Bộ, ngành; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch và yêu cầu của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí cho lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn liên quan đến Bộ, ngành mình.

6. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn cấp tỉnh;

- Chỉ đạo thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn ở các quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh; xã, phường, thị trấn thuộc huyện;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, quy chế phối hợp, hiệp đồng trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn tại địa phương; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch và yêu cầu của Ban Chỉ đạo Tìm kiếm cứu nạn cấp trên và của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch, lập dự toán ngân sách chi tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu sự chỉ đạo của Ủy

ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn liên quan đến địa phương mình.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các văn bản trước đây liên quan đến lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn có nội dung trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg*  
*ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự kiến nhu cầu kinh phí	Dự kiến phân kỳ đầu tư		
			Đã đầu tư đến năm 2005	2006 - 2010	2011 - 2015
1	Xây dựng Trụ sở cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.	90.000		90.000	
2	Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung	250.000	45.000	205.000	
3	Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc	250.000		250.000	
4	Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam	300.000		300.000	
5	Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn khu vực miền Nam	40.000		40.000	
6	Trung tâm Quốc gia huấn luyện tìm kiếm cứu nạn đường không	60.000	20.000	40.000	
7	Trung tâm Quốc gia huấn luyện tìm kiếm cứu nạn đường biển	50.000	20.000	30.000	
8	Nâng cấp 3 Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn khu vực chuyên ngành Hàng hải	200.000		100.000	100.000
9	Nâng cấp 3 Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn chuyên ngành Hàng không.	60.000			60.000
10	Xây dựng các Trạm tìm kiếm cứu nạn ngoài biển đảo xa:	210.000			210.000

TT	Nội dung	Dự kiến nhu cầu kinh phí	Dự kiến phân kỳ đầu tư		
			Đã đầu tư đến năm 2005	2006 - 2010	2011 - 2015
	- Cô Tô (Quảng Ninh)				
	- Bạch Long Vĩ (Hải Phòng)				
	- Côn Cỏ (Quảng Trị)				
	- Ly Sơn (Quảng Ngãi)				
	- Trường Sa (Khánh Hòa)				
	- Phú Quý (Bình Thuận)				
	- Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu)				
	- Thổ Chu (Kiên Giang)				
	- Phú Quốc (Kiên Giang).				

09697836

**Phụ lục II****DANH MỤC ĐẦU TƯ SẢN XUẤT, MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ  
THIẾT YẾU, THÔNG DỤNG ĐƯA VÀO DỰ TRỮ PHỤC VỤ TKCN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg  
ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Dự kiến số lượng	Dự kiến phân chia giai đoạn		
				Hiện có đến năm 2005	2006 - 2010	2010 - 2015
1	Xuồng tìm kiếm cứu nạn công suất 240 - 250 CV.	Chiếc	150	36	57	57
2	Ca nô tìm kiếm, cứu nạn công suất 115 - 125 CV (ST - 660).	Chiếc		133	Không sản xuất	
3	Ca nô tìm kiếm, cứu nạn công suất 25 - 40 CV (ST - 450).	Chiếc		472	Không sản xuất	
4	Xuồng cao su công suất 60 - 110 CV.	Chiếc	60		40	20
5	Nhà bạt cứu sinh các loại	Bộ	215.000	15.850	100.075	99.075
6	Phao áo cứu sinh các loại	Chiếc	3.400.000	137.300	1.662.700	1.600.000
7	Phao tròn cứu sinh	Chiếc	1.600.000	85.000	800.000	715.000
8	Phao bè Compozit.	Chiếc	1.650	Không sản xuất		
9	Ống thoát hiểm.	Chiếc	2.200		1.000	1.200
10	Thiết bị đồng bộ chữa cháy rừng (có máy bơm công suất cao).	Bộ	550	100	225	225

09697836



**Phụ lục III****DANH MỤC ĐẦU TƯ SẢN XUẤT, MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ  
LOẠI CHUYÊN DỤNG ĐẶC BIỆT PHỤC VỤ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg  
ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Loại trang thiết bị	Đơn vị tính	Dự kiến Số lượng	Giai đoạn		
				Hiện có đến năm 2005	2006 - 2010	2011 - 2015
1	Máy bay trực thăng lưỡng dụng tìm kiếm cứu nạn.	Chiếc	8		4	4
2	Máy bay vận tải cánh bằng tìm kiếm cứu nạn loại nhỏ.	Chiếc	3		1	2
3	Tàu tuần tra kết hợp với chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn trên biển có tốc độ cao, tầm hoạt động xa bờ đến 50 hải lý, chịu được sóng trên cấp 8.	Chiếc	28		14	14
4	Tàu tuần tra kết hợp với chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn trên biển có tốc độ cao, tầm hoạt động xa bờ đến 150 hải lý, chịu được sóng trên cấp 8.	Chiếc	14	3	5	6
5	Tàu tuần tra kết hợp với chuyên dụng tìm kiếm cứu nạn trên biển có tốc độ cao, tầm hoạt động xa bờ đến 250 hải lý, chịu được sóng trên cấp 8.	Chiếc	9	3	3	3
6	Tàu tìm kiếm cứu nạn trên biển, tầm hoạt động gần, chịu được sóng cấp 5, loại 1.200 CV.	Chiếc	90	1	40	49

TT	Loại trang thiết bị	Đơn vị tính	Dự kiến Số lượng	Giai đoạn		
				Hiện có đến năm 2005	2006 - 2010	2011 - 2015
7	Tàu đa năng, có phương tiện hút lọc dầu ứng phó sự cố tràn dầu tầm hoạt động xa bờ đến 50 hải lý.	Chiếc	3		2	1
8	Tàu đa năng, có phương tiện hút lọc dầu ứng phó sự cố tràn dầu tầm hoạt động xa bờ đến 150 hải lý.	Chiếc	3		1	2
9	Tàu đa năng, có phương tiện hút lọc dầu ứng phó sự cố tràn dầu tầm hoạt động xa bờ đến 250 hải lý.	Chiếc	3		1	2
10	Xe lội nước tìm kiếm cứu nạn.	Chiếc	25		15	10
11	Phao quây dầu trên biển.	M	9.000	2.000	7.000	
12	Phao quây dầu trên sông.	M	6.000	2.000	4.000	
13	Kịch thủy lực 10 - 20 tấn.	Chiếc	6	2	2	2
14	Quần áo, giày chống cháy.	Bộ	1.000	50	450	500
15	Xe thang cao 30 - 50 m.	Chiếc	24		15	9
16	Xe chuyên dùng hút khói.	Chiếc	6		3	3
17	Ống cứu người trên nhà cao tầng.	Chiếc	30		20	10
18	Xe cầu 20 - 25 tấn trở lên.	Chiếc	8	2	4	2
19	Xe nâng từ 5 - 10 tấn.	Chiếc	6	2	2	2
20	Xe đầu kéo.	Chiếc	6	2	2	2
21	Xe cầu phao PMP.	Bộ	5	2	2	1
22	Máy xúc, máy đào đa năng.	Chiếc	10		3	7
23	Máy ủi, Máy gạt đa năng.	Chiếc	10		3	7
24	Máy khoan cắt bê tông.	Chiếc	10	2	6	2
25	Máy phát điện 5 - 30 KW.	Chiếc	10		4	6

09617836

Law2011 - Tel: +84-8-3845-6684 - www.ThuVienPhapLuat.com

TT	Loại trang thiết bị	Đơn vị tính	Dự kiến Số lượng	Giai đoạn		
				Hiện có đến năm 2005	2006 - 2010	2011 - 2015
26	Camera nhìn dưới nước, dò tìm.	Chiếc	50		20	30
27	Máy định vị GPS.	Chiếc	50		20	30
28	Đèn chiếu sáng.	Dàn	100		40	60
29	Xe tiêu tủy, thiết bị báo độc.	Chiếc	6		4	2
30	Quần áo phòng độc.	Bộ	1.000		500	500
31	Máy bơm hóa chất.	Bộ	10		5	5
32	Mặt nạ cách ly.	Chiếc	1.000		500	500
33	Thiết bị phòng độc.	Bộ	2.000		1.000	1.000